

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SXD-QLN&VLXD
V/v thông báo thông tin dự án Chung cư
nhà ở xã hội Thành Phố Vàng
(Golden City)

Tây Ninh, ngày tháng 02 năm 2021

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Tây Ninh.

Căn cứ Luật Nhà ở năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 20/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng ngày 30/6/2016 về hướng dẫn thực hiện một số nội dung Nghị định số 100/2015/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Công văn số 10/2021/CV-CT ngày 03/02/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Phố Vàng về việc công bố công khai thông tin liên quan đến dự án Chung cư nhà ở xã hội Thành Phố Vàng (Golden City).

Nhằm giúp cho các đối tượng có nhu cầu đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại dự án Chung cư nhà ở xã hội Thành phố Vàng nắm được thông tin liên quan đến dự án Chung cư nhà ở xã hội Thành Phố Vàng (Golden City), Sở Xây dựng công bố các thông tin như sau:

1. Tên Dự án: Chung cư nhà ở xã hội Thành Phố Vàng (Golden City)

2. Tên Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Phố Vàng

3. Địa điểm xây dựng dự án: Phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

4. Địa chỉ liên lạc và nộp hồ sơ

- 90 Nguyễn Thái Học, Khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Địa chỉ website của dự án: <https://golden-city.vn>.

- Số điện thoại: 0276.3768680.

5. Tiến độ thực hiện dự án

- Ngày khởi công: 29/4/2016.

- Ngày dự kiến hoàn thành các loại sản phẩm nhà ở xã hội:

+ Khu 1A triển khai xây dựng và hoàn thành 04 block (A1, A2, B1, B2) chậm nhất trong năm 2021;

+ Khu 2A gồm 3 block (C1, C2, C3) triển khai đồng bộ với khu 1A, hoàn thành chậm nhất trong năm 2022.

6. Quy mô dự án

- Tổng diện tích đất: 3,354 ha

- Diện tích đất xây dựng công trình: 1,542 ha

- Diện tích sàn xây dựng: 166.648,58 m² (bao gồm tầng hầm, không bao gồm mái).

- Tổng thể dự án gồm 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: mở bán 04 block chung cư A1, A2, B1, B2;

+ Giai đoạn 2: gồm 03 block chung cư C1, C2, C3 (ngày mở bán công bố sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định).

- Tổng số căn hộ 1.506 căn, giai đoạn 1 mở bán:

+ Nhà ở xã hội: 664 căn, diện tích từ 34,2 m² đến 73,5 m². Giá bán trung bình không quá: 21.154.000 đồng/m² (bao gồm VAT và phí bảo trì);

+ Nhà ở xã hội cho thuê: 158 căn, diện tích từ 34,2 m² đến 73,05 m². Giá cho thuê trung bình không quá: 87.000 đồng/m²/tháng.

- Vị trí đắc địa:

+ Vị thế ngay “tâm điểm giao thương” giúp cư dân tận hưởng trọn vẹn những tiện ích hiện hữu xung quanh khu căn hộ dễ dàng;

+ Đặc biệt, dự án kết nối về trung tâm thông qua các nút giao thông quan trọng như: chợ thị xã Tây Ninh, UBND tỉnh Tây Ninh ...;

+ Có phong thủy cực tốt khi ngôi nhà tọa lạc ngay khu đất “Tọa Sơn Hướng Thủy”.

- Tiện ích kèm theo: hồ bơi, bãi đậu xe, khu sinh hoạt cộng đồng, khu vực gym ngoài trời, rạp chiếu phim 5D, sân chơi trẻ em, nhà trẻ, cửa hàng tiện ích, phòng khám nha khoa...

7. Thời gian bắt đầu nhận đơn đăng ký: ngày 16/01/2021.

- Ngày làm việc: từ thứ Hai đến thứ Sáu và sáng thứ Bảy.

- Giờ làm việc: sáng từ 07 giờ – 11 giờ 30 phút; chiều từ 13 giờ 30 phút – 17 giờ.

8. Thời gian kết thúc nhận đơn: đến khi tiêu thụ hết sản phẩm nhà ở xã hội.

9. Hồ sơ đăng ký mua sản phẩm nhà ở xã hội

- Quy định tại Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

- Các mẫu giấy tờ theo Điều 10 Thông tư số 20/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng ngày 30/6/2016 về hướng dẫn thực hiện một số nội dung Nghị định số 100/2015/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

(chi tiết theo Phụ lục 1, 2 đính kèm)

Sở Xây dựng đã đăng thông tin quy định đối tượng, điều kiện, tiêu chí ưu tiên, hình thức xét duyệt đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên Trang thông tin điện tử của Sở: <https://soxaydung.tayninh.gov.vn>.

Sở Xây dựng thông tin dự án Chung cư nhà ở xã hội Thành Phố Vàng (Golden City), đề nghị các đơn vị triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng được hưởng chính sách về nhà ở xã hội trên địa bàn quản lý được biết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Công ty CPĐT Thành Phố Vàng;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, QLNV&VLXD.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phụ lục 1

ĐỐI TƯỢNG VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI

I. Đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội theo Điều 49 Luật Nhà ở (không bao gồm đối tượng tại Khoản 2, 3 Điều 49 Luật Nhà ở)

1. Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng;
2. Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị;
3. Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp;
4. Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân;
5. Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
6. Các đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 5 Điều 81 của Luật Nhà ở;
7. Học sinh, sinh viên các học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề; học sinh trường dân tộc nội trú công lập được sử dụng nhà ở trong thời gian học tập;
8. Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở.

II. Hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội

1. Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng
 - Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội (mẫu số 01 Phụ lục 2)
 - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người trong hộ gia đình thấp hơn mức diện tích nhà ở tối thiểu do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ và từng khu vực; giấy tờ chứng minh về đối tượng theo quy định của pháp luật về người có công với cách mạng, xác nhận về thực trạng nhà ở và chưa được hỗ trợ nhà ở của Nhà nước do UBND cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú cấp (mẫu số 02 Phụ lục 2).
 - Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Tây Ninh; trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Tây Ninh.
2. Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị
 - Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội (mẫu số 01 Phụ lục 2)
 - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người trong hộ gia đình thấp hơn mức diện tích nhà ở tối thiểu do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ và từng khu vực; **giấy xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi đang làm việc về đối tượng, thực trạng nhà ở và điều kiện thu nhập hoặc giấy xác nhận về đối tượng, thực trạng nhà ở của lãnh đạo UBND cấp xã đối với trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc**

hoặc hành nghề tự đăng cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên (mẫu số 03 Phụ lục 2).

- Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Tây Ninh; trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Tây Ninh.

- Tự kê khai về mức thu nhập của bản thân và chịu trách nhiệm về thông tin tự kê khai (mẫu số 06 Phụ lục 2).

3. Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp

- Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội (mẫu số 01 Phụ lục 2).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người trong hộ gia đình thấp hơn mức diện tích nhà ở tối thiểu do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ và từng khu vực; ; **giấy xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi đang làm việc về đối tượng, thực trạng nhà ở và điều kiện thu nhập hoặc giấy xác nhận về đối tượng, thực trạng nhà ở của lãnh đạo UBND cấp xã đối với trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc hoặc hành nghề tự đăng cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên** (mẫu số 03 Phụ lục 2).

- Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Tây Ninh; trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Tây Ninh.

- Có xác nhận của cơ quan, đơn vị mà người đó đang làm việc về mức thu nhập thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân (mẫu số 07; riêng đối với trường hợp nghỉ chế độ sử dụng mẫu số 06 Phụ lục 2).

4. Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân

- Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội (mẫu số 01 Phụ lục 2).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người trong hộ gia đình thấp hơn mức diện tích nhà ở tối thiểu do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ và từng khu vực; **giấy xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi đang làm việc về đối tượng, thực trạng nhà ở và điều kiện thu nhập hoặc giấy xác nhận về đối tượng, thực trạng nhà ở của lãnh đạo UBND cấp xã đối với trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc hoặc hành nghề tự đăng cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên** (mẫu số 03 Phụ lục 2).

- Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Tây Ninh; trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Tây Ninh.

- Có xác nhận của cơ quan, đơn vị mà người đó đang làm việc về mức thu nhập thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân (mẫu số 07 phụ lục 2; riêng đối với trường hợp nghỉ chế độ sử dụng mẫu số 06 phụ lục 2).

5. Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức

- Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội (mẫu số 01 Phụ lục 2).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người trong hộ gia đình thấp hơn mức diện tích nhà ở tối thiểu do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ và từng khu vực; **giấy xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi đang làm việc về đối tượng, thực trạng nhà ở và điều kiện thu nhập hoặc giấy xác nhận về đối tượng, thực trạng nhà ở của lãnh đạo UBND cấp xã đối với trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc hoặc hành nghề tự đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên** (mẫu số 03 Phụ lục 2).

- Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Tây Ninh; trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Tây Ninh.

- Có xác nhận của cơ quan, đơn vị mà người đó đang làm việc về mức thu nhập thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân (mẫu số 07; riêng đối với trường hợp nghỉ chế độ sử dụng mẫu số 06 Phụ lục 2).

6. Các đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 5 Điều 81 của Luật Nhà ở

- Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội (mẫu số 01 Phụ lục 2).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người trong hộ gia đình thấp hơn mức diện tích nhà ở tối thiểu do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ và từng khu vực; **giấy xác nhận đã trả lại nhà ở công vụ do cơ quan quản lý nhà ở công vụ cấp** (mẫu số 04 phụ lục 2).

- Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Tây Ninh; trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Tây Ninh.

7. Học sinh, sinh viên các học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề; học sinh trường dân tộc nội trú công lập được sử dụng nhà ở trong thời gian học tập

- Đơn đăng ký thuê nhà ở xã hội (mẫu số 01 Phụ lục 2)

- Có xác nhận của cơ sở đào tạo nơi đối tượng đang học tập

- Chỉ được cho thuê nhà ở xã hội.

8. Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở

- Đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội (mẫu số 01 Phụ lục 2).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, chưa được mua, thuê hoặc thuê mua nhà ở xã hội, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở, đất ở dưới mọi hình thức tại nơi sinh sống, học tập hoặc có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người trong hộ gia đình thấp hơn mức diện tích nhà ở tối thiểu do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ và từng khu vực.

- Bản sao có chứng thực chứng minh người đó có tên trong Danh sách thu hồi đất ở, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan có thẩm quyền, kèm theo giấy xác nhận của UBND cấp huyện nơi người có nhà, đất bị thu hồi về việc chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở tái định cư (mẫu số 05 Phụ lục 2).

- Phải có đăng ký thường trú tại tỉnh Tây Ninh; trường hợp không có đăng ký thường trú thì phải có đăng ký tạm trú từ một năm trở lên tại tỉnh Tây Ninh.

Phục lục 2
CÁC MẪU GIẤY TỜ CHỨNG MINH ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG
CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở XÃ HỘI

Mẫu số 01: Mẫu đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách (*Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA, THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI

Hình thức đăng ký: Mua Thuê Thuê mua

Kính gửi:

Họ và tên người viết đơn:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số
 cấp ngày/...../..... tại

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Nơi ở hiện tại:

Hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) số tại:

Thuộc đối tượng:

Số thành viên trong hộ gia đìnhngười, bao gồm:

1. Họ và tên:CMND sốlà:
 Nghề nghiệpTên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên:CMND sốlà:
 Nghề nghiệpTên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên:CMND sốlà:
 Nghề nghiệpTên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên:CMND sốlà:
 Nghề nghiệpTên cơ quan (đơn vị)

5.

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng; chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào (*không áp dụng đối với trường hợp tái định cư và trường hợp trả lại nhà ở công vụ*).

Tình trạng nhà ở của hộ gia đình hiện nay như sau⁷: (có Giấy xác nhận về thực trạng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân kèm theo đơn này).

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình
- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m² sàn/người
- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái)
- Đã có đất ở nhưng diện tích khuôn viên đất ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh.

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất
- Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ Điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác.
- Tôi đã trả lại nhà ở công vụ, hiện nay chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ

- Khó khăn về nhà ở khác (ghi rõ nội dung)

Tôi làm đơn này đề nghị được giải quyết 01 căn hộ (căn nhà) theo hình thức
 tại dự án:

+ Mong muốn được giải quyết căn hộ (căn nhà) số

+ Diện tích sàn sử dụng căn hộ m² (đối với nhà chung cư);

+ Diện tích sàn xây dựng m² (đối với nhà liền kề);

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai. Khi được giải quyết nhà ở xã hội.
 Tôi cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng nhà ở xã hội./.

....., ngày tháng năm

Người viết đơn
 (ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02. Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở

Kính gửi: Ủy ban nhân dân cấp xã:

Họ và tên người đề nghị xác nhận:

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân)
số cấp ngày/...../..... tại

Nơi ở hiện tại:

Hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú)
số tại:

Là đối tượng có công với cách mạng (bản sao có chứng thực hoặc bản sao từ sổ gốc do cơ quan có thẩm quyền cấp giấy tờ chứng minh về đối tượng kèm theo)

Thực trạng về nhà ở hiện nay như sau:

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình
- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m² sàn/người
- Có nhà ở nhưng đã bị hư hỏng khung, tường, mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh
- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái)
- Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh
- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất
- Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ Điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác.
- Khó khăn về nhà ở khác (ghi rõ nội dung)

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

..... Ngày tháng năm

Người đề nghị xác nhận
(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của UBND cấp xãvề:

- 1. Ông/Bà là đối tượng có công với cách mạng**
- 2. Về tình trạng nhà ở hiện tại của hộ gia đình:**
- 3. Ông/Bà chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở của Nhà nước**
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 03. Mẫu giấy xác nhận đối tượng, thực trạng về nhà ở và Điều kiện thu nhập đối với các đối tượng được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THỰC TRẠNG NHÀ Ở
VÀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP

Kính gửi:

Tên người đề nghị xác nhận:

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân)
số cấp ngày/...../..... tại

Nghề nghiệp

Nơi làm việc:

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại:

Số sổ hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) nơi cấp

Số thành viên trong hộ gia đình người.

Thuộc đối tượng:

.....

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình tôi như sau¹⁸:

- Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình
- Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m² sàn/người
- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái)
- Có nhà ở nhưng bị hư hỏng khung, tường và mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh.
- Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh.
- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất
- Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ Điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác.
- Khó khăn về nhà ở khác (ghi rõ nội dung)

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi và hộ gia đình của tôi hiện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

..... Ngày thángnăm

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc lãnh đạo UBND cấp xã về:

- 1. Ông/Bà thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội**
- 2. Về tình trạng nhà ở hiện tại của hộ gia đình:**
- 3. Ông/Bà và hộ gia đình là đối tượng không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên**
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 04. Mẫu giấy xác nhận đối tượng và thực trạng về nhà ở đối với đối tượng được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở

Kính gửi:

Họ và tên người đề nghị xác nhận:

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số

cấp ngày//tại

Nghề nghiệp:

Chức vụ:

Nơi làm việc:

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại:

Số sổ hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) nơi cấp

.....

Số thành viên trong hộ gia đìnhngười.

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình tôi như sau:

- Tôi đã trả lại nhà ở công vụ tại.....
- Hiện tại chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi trả lại nhà ở công vụ.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

..... ngày thángnăm

Người đề nghị xác nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

1. Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan nơi đang làm việc/trước khi nghỉ hưu:

Ông/Bà chưa có nhà ở tại nơi sinh sống sau khi đã trả lại nhà ở công vụ

(ký tên, đóng dấu)

2. Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý nhà ở công vụ của người đề nghị:

Ông/Bà đã trả lại nhà ở công vụ

(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 05. Mẫu giấy xác nhận của UBND cấp huyện nơi đối tượng có nhà, đất bị thu hồi quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU GIẤY XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN VỀ VIỆC CHƯA ĐƯỢC NHÀ NƯỚC BỒI THƯỜNG

Kính gửi:

Họ và tên người đề nghị được xác nhận:

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày/...../.....tại

Nơi ở hiện tại:

Hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) số..... tại:

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình tôi như sau:

- Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất
- Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ Điều kiện

được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác.

Tôi (hoặc hộ gia đình) có nhà, đất bị thu hồi tại địa chỉ chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở tái định cư.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

..... ngày thángnăm

Người đề nghị xác nhận

(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc người bị thu hồi nhà, đất chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở hoặc đất ở tái định cư

(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 06. Mẫu giấy tự kê khai về Điều kiện thu nhập đối với các đối tượng được quy định tại Điểm a (trường hợp đã được nghỉ chế độ) và Điểm b Khoản 3 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU GIẤY TỰ KHAI VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP

Họ và tên người kê khai:

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày/...../..... tại

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại:

Số sổ hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) nơi cấp

Số thành viên trong hộ gia đình.....người, bao gồm:

1. Họ và tên:CMND sốlà:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên:CMND sốlà:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên:CMND sốlà:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4.

Thuộc đối tượng:

.....

Hộ gia đình của tôi có thu nhập thường xuyên không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập hàng tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người kê khai
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 07. Mẫu giấy xác nhận về Điều kiện thu nhập đối với các đối tượng được quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU GIẤY KÊ KHAI VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP

Họ và tên người kê khai:

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp
ngày/...../..... tại

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại:

Số sổ hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú)
nơi cấp

Số thành viên trong hộ gia đình.....người, bao gồm:

1. Họ và tên:CMND sốlà:
Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên:CMND sốlà:
Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên:CMND sốlà:
Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên:CMND sốlà:
Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5.

Thuộc đối tượng:

.....

Hộ gia đình của tôi có thu nhập thường xuyên không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập hàng tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người kê khai
(ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi người đề nghị đang làm việc.

Ông/Bà là đối tượng không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên

(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 08. Mẫu đơn đăng ký thuê nhà ở xã hội đối với đối tượng được quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP (*Ban hành kèm theo Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ THUÊ NHÀ Ở XÃ HỘI

Kính gửi:

Họ và tên người đăng ký:

Số thẻ sinh viên hoặc CMND hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày/...../..... tại

Hiện Tôi đang học tập tại cơ sở đào tạo:

Địa chỉ của cơ sở đào tạo:

Niên khóa học:

Tôi làm đơn này đề nghị: xét duyệt cho Tôi được thuê nhà ở tại trong thời gian

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày tháng năm

Người viết đơn
(ký và ghi rõ họ tên)